

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 183/2022/HS-ST

Ngày: 31-8-2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Mai.

Ông Vũ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2022/TLST-HS ngày 23-6-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐXXST-HS ngày 01-8-2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 130/2022/QĐHPT-HS ngày 12-8-2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn B, sinh năm 1992 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 10/9 đường B3, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Đinh Thị T (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 30-7-2014 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 06-4-2016 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 17-6-2016 Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của Bản án ngày 06-4-2016 của Tòa án

nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định buộc Đinh Văn B phải chấp hành hình phạt chung là 30 tháng tù. Ngày 30-11-2018 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 36 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21-01-2011 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng; bị tạm giữ từ ngày 17-3-2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 26-3-2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Hoàng Quang Đại, anh Phạm Minh Đức (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 17-3-2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước ngõ 171 đường Lương Thế Vinh, phường C, thành phố N phát hiện Đinh Văn B đang dừng xe máy biển kiểm soát B1-88034 một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã thu giữ trong túi quần bên phải của B đang mặc 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (04 x 07) cm, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (B khai là ma túy đá vừa mua về để sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng ký hiệu B, đưa B và mời người làm chứng về trụ sở Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tổ công tác còn tạm giữ của B 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu vàng và 01 xe máy biển kiểm soát B1-88034 đều đã cũ.

Bản Kết luận giám định số 406/GĐKTHS ngày 18-3-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận vật chứng thu giữ của Đinh Văn B được niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu: 3,708 gam (ba phẩy bảy không tám gam).

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Văn B khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và khai nhận nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 17 giờ ngày 17-3-2022, B điều khiển xe máy biển kiểm soát B1-88034 một mình đi từ nhà đến khu vực ga N, phường Trần Đăng Ninh, thành phố N mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, B gặp và mua của một người đàn ông

(không rõ lai lịch, địa chỉ) đứng ở khu vực gần cửa Ga N 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B cất gói ma túy đá vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về tìm nơi sử dụng. Khi B đi đến khu vực trước ngõ 171 đường Lương Thế Vinh, phường C, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 135/CT-VKSTPND ngày 21-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Đinh Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đinh Văn B xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Văn B theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn B có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 17-3-2022, tại khu vực trước ngõ 171 đường Lương Thế Vinh, phường C, thành phố N, Đinh Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,708 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, bị cáo Đinh Văn B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản án số 82/2018/HS-ST ngày 30-11-2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xác định bị cáo Đinh Văn B tái phạm nguy hiểm nên lần phạm tội này của bị cáo Đinh Văn B thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt quy định định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là đối tượng có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Đinh Văn B là đối tượng có nhân thân xấu đã bị đưa ra xét xử nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 406/GĐKTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đã cũ màn hình bị vỡ là tài sản của bị cáo Đinh Văn B, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đinh Văn B, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát B1-88034, Đinh Văn B khai mượn của người chú họ là anh Đinh Văn S, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 468 đường Vũ Hữu Lợi, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định. Do hiện nay anh Đinh Văn S không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N chưa xác minh được nguồn gốc chiếc xe máy biển kiểm soát B1-88034 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn B bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 406/GĐKTHS. Trả lại cho bị cáo Đinh Văn B 01 chiếc điện thoại di động

Samsung màu vàng đã cũ màn hình bị vỡ (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-6-2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn B được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. N (02 bản);
- Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

